

Chiến lược bảo tồn và các hướng tiếp cận phát triển và giảm nghèo bền vững tại các vùng miền núi ở Nepal

TS. Prabhu Budhathoki

Cố vấn trưởng Bộ phận chuyên môn,
FAO, Bangladesh

E mail:prabhu_35@hotmail.com/
prabhu.budhathoki@fao.org

Bài trình bày tại Hội thảo quốc tế **“Phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh miền núi”**

11 – 13/ 6/ 2014

Trung tâm học liệu, Đại học Thái Nguyên



Nội dung bài trình bày

- Giới thiệu tổng quan về đất nước Nepal
- Các khu bảo tồn và những thành tựu đã đạt được
- Các chiến lược bảo tồn và cách tiếp cận
- Quản lý và quản trị các khu bảo tồn tại dãy Himalaya
- Các thành tựu và thách thức
- Các bài học quý báu



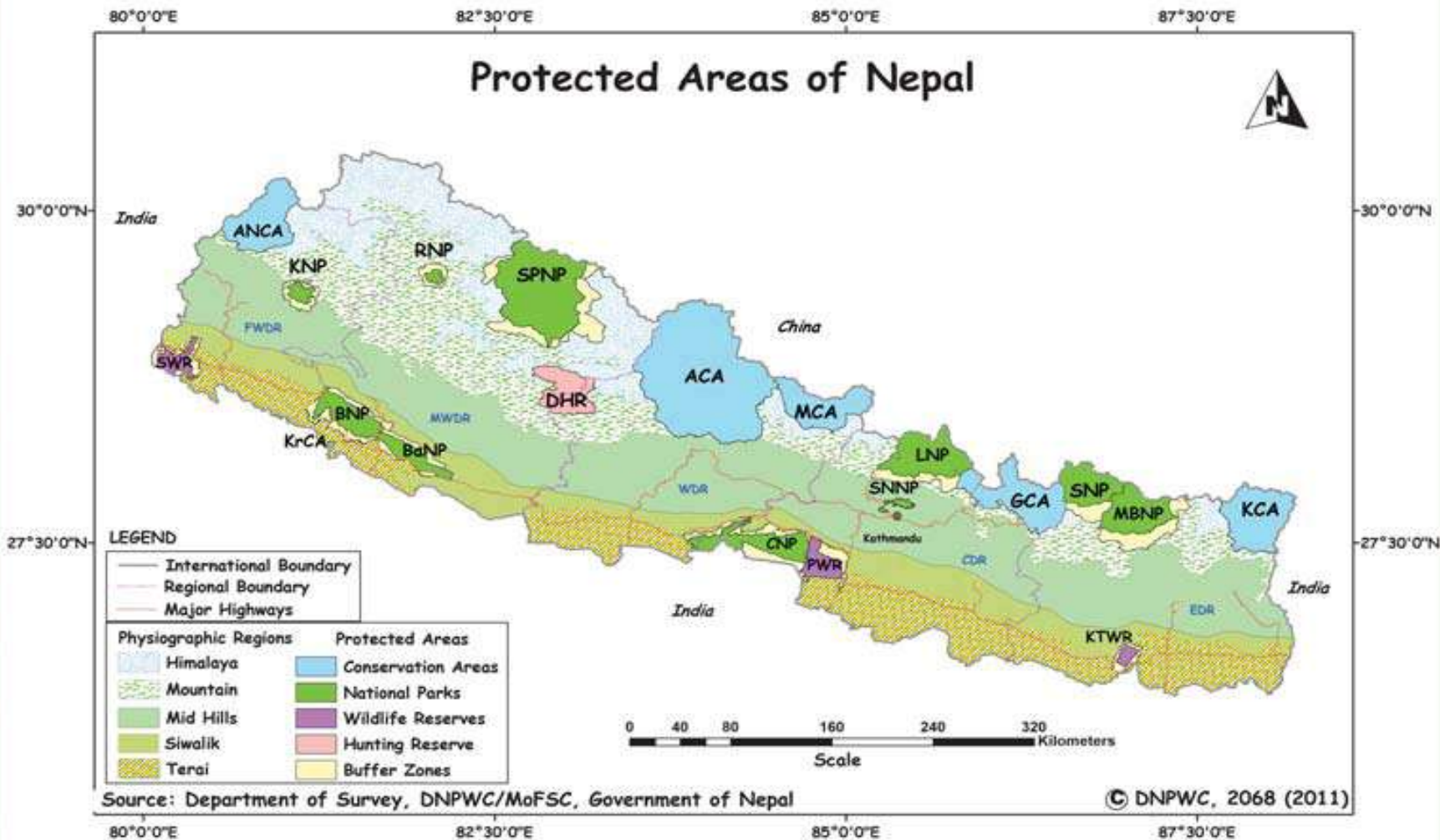
Giới thiệu về Nepal



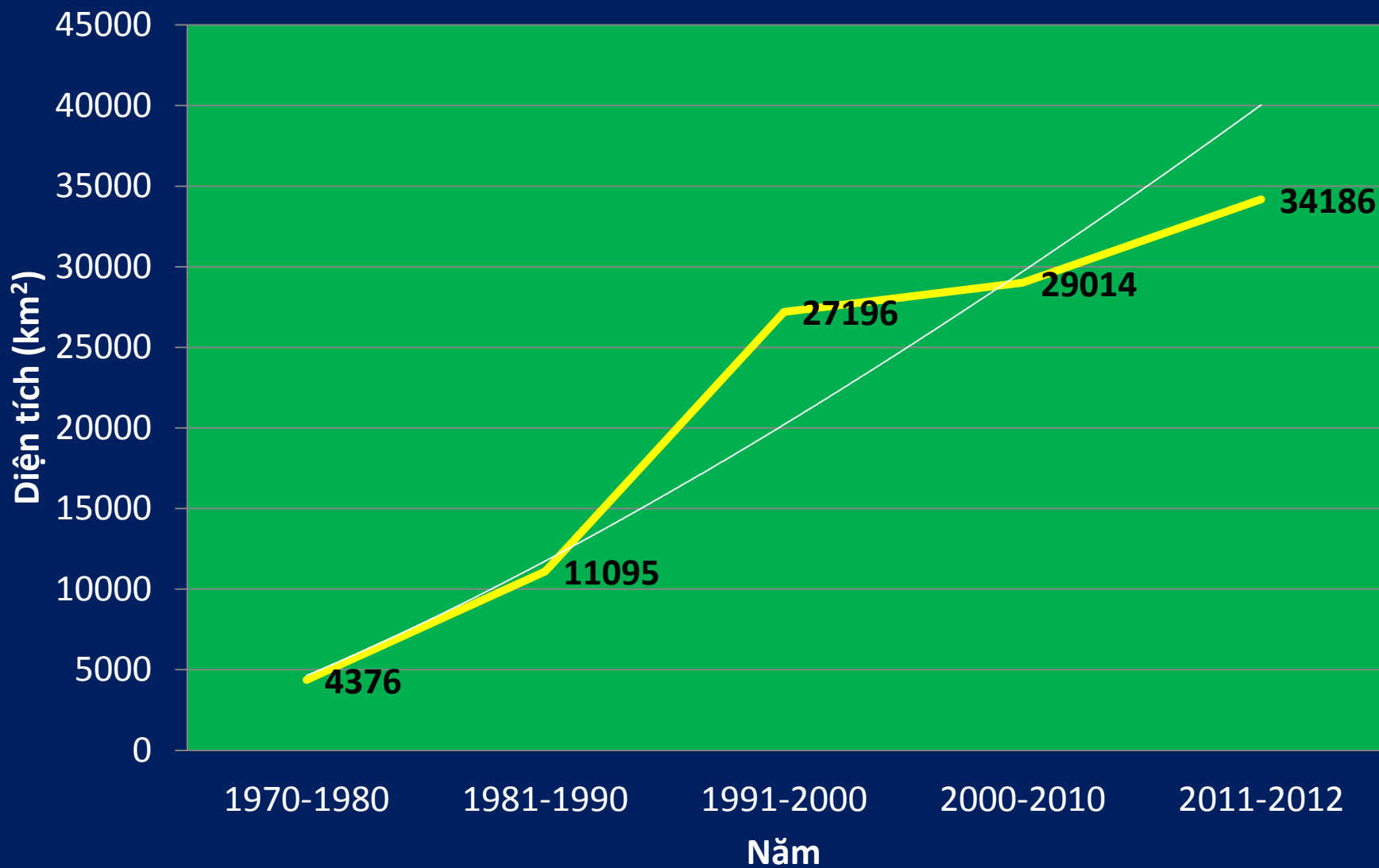
Khép kín, kết nối và đa dạng



Protected Areas of Nepal



Chiều hướng quản lý các khu bảo tồn



Các thành tựu bảo tồn chính

- Các khu bảo tồn chiếm hơn 23% diện tích quốc gia
- Nepal đứng thứ 2 ở khu vực Nam Á và là 1 trong 20 nước trên thế giới có diện tích bảo tồn rộng lớn nhất (xét về % diện tích)
- Nhiều loài động vật quý hiếm đã hồi sinh
- Ngày càng nhiều khu vực được thụ hưởng cơ chế phối hợp quản lý



Các hướng tiếp cận bảo tồn

Quá khứ

- ❖ Bảo vệ nghiêm ngặt
- ❖ Tập trung vào giống loài
- ❖ Quản lý sử dụng tài nguyên
- ❖ Tiếp cận đảo (Island approach)
- ❖ Tập trung hóa do chính phủ quản lý

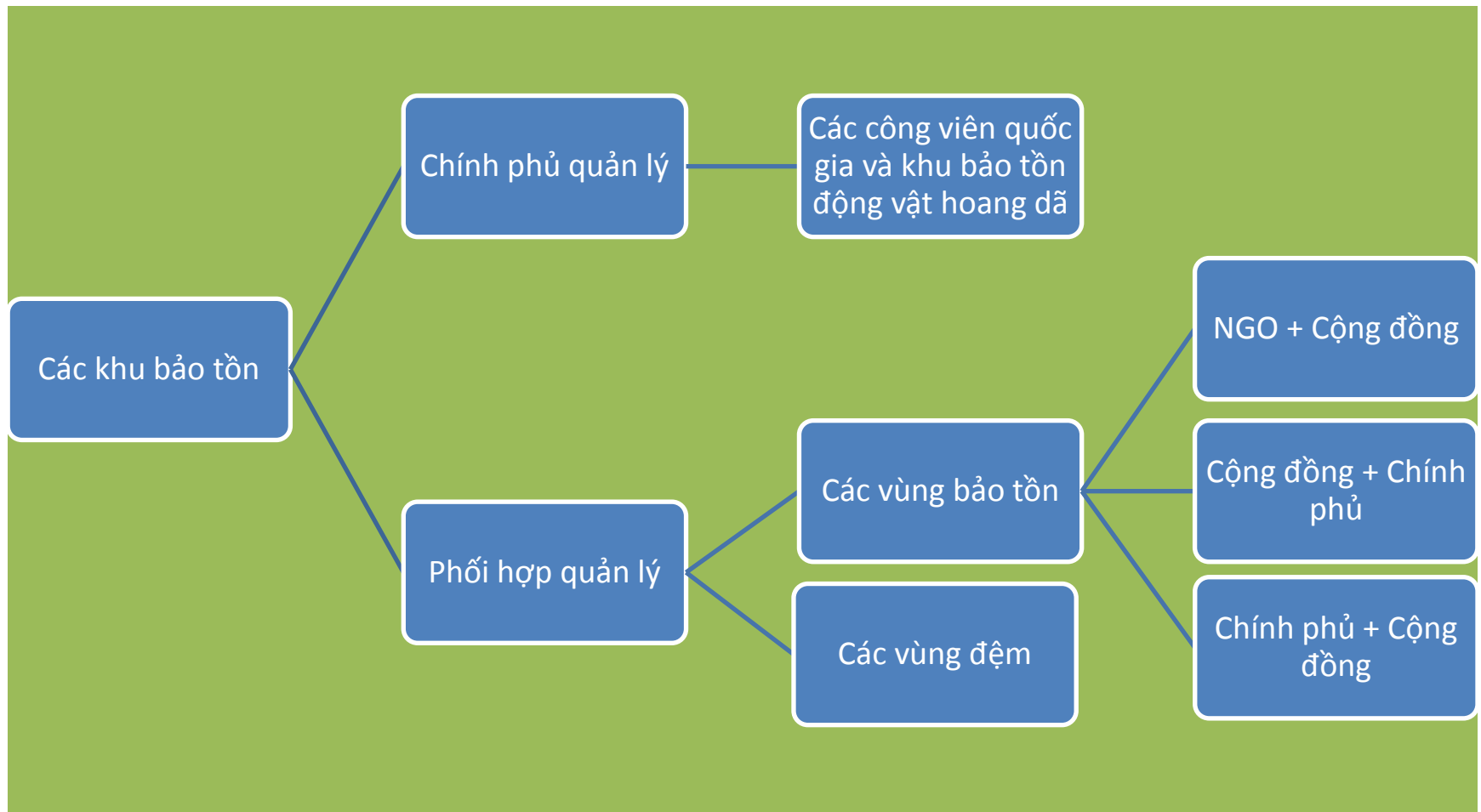
Hiện tại

- ❖ Sự tham gia của người dân
- ❖ Tập trung vào hệ sinh thái
- ❖ Chia sẻ tài nguyên và lợi ích
- ❖ Tiếp cận cảnh quan
- ❖ Phân quyền và mở rộng quyền quản lý cho các tổ chức Phi chính phủ và các tổ chức tư nhân

Các chiến lược bảo tồn

- Kết hợp giữa quản trị và quản lý
- Bảo tồn bằng việc con người tạo thêm những khu bảo hộ mới và quản lý các công viên và khu bảo tồn sẵn có.
- Cân bằng giữa các hướng tiếp cận phòng ngừa và có sự tham gia.

Các loại hình quản trị



Thực tiễn công tác bảo tồn tại khu vực núi Himalaya

- Việc quản lý các khu bảo tồn được thực hiện bởi:
 - Các tổ chức phi chính phủ
 - Cộng đồng
 - Chính phủ
- Các vùng đệm được quản lý bởi:
 - Chính phủ
 - Cộng đồng

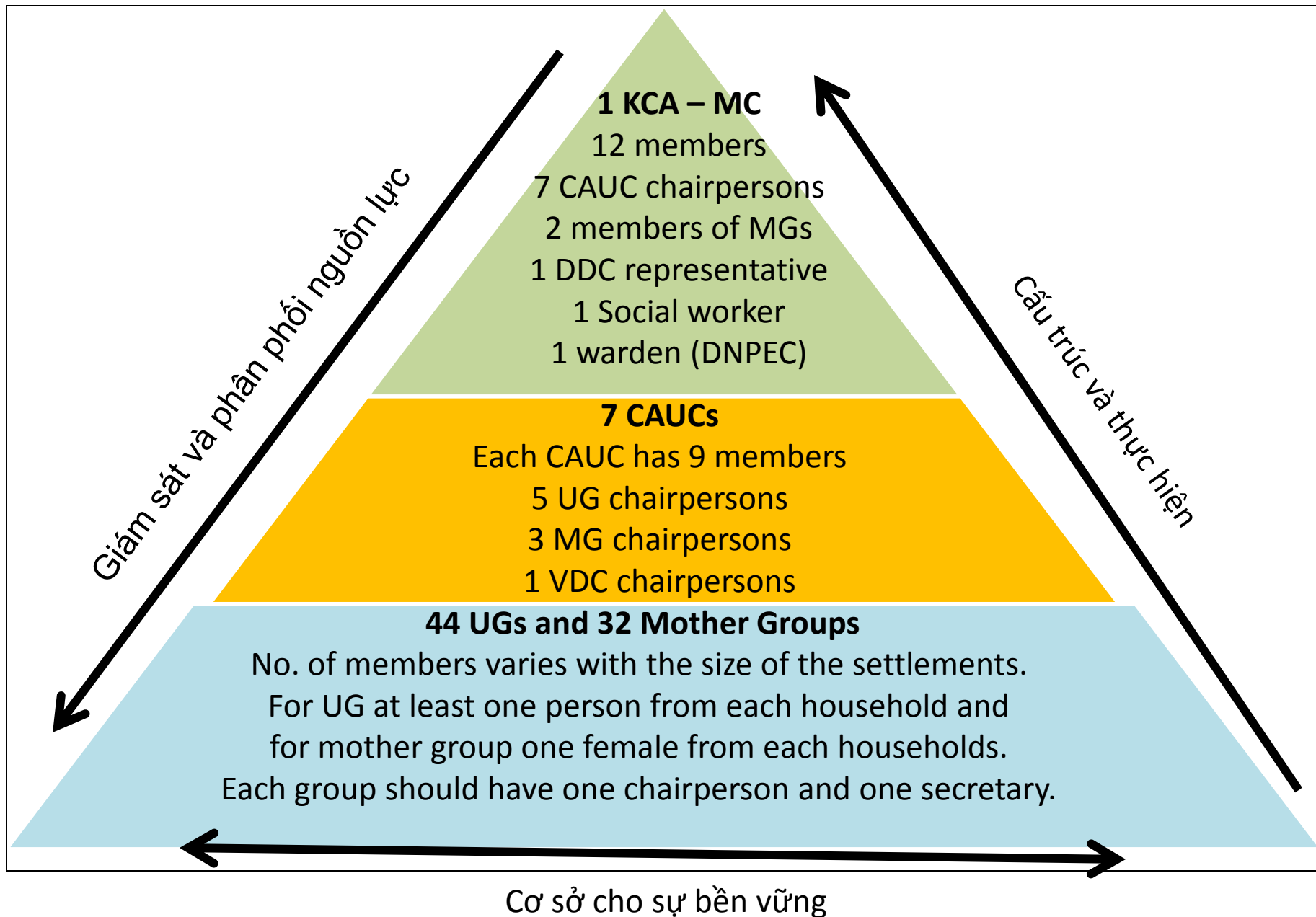


Mục tiêu quản lý trong khu bảo tồn Himalaya

Tên của PAs	SNP, LNP & SPNP	ANCA	Buffers Zones of SNP, LNP and SPNP	ACA, MCA & GSCA	KCA
Danh mục	II	V	VI	V	V
Định nghĩa mục tiêu quản lý	Một khu vực dành cho việc bảo tồn, quản lý và sử dụng động vật hoang dã, thực vật, cảnh quan cùng với môi trường tự nhiên	Khu vực quản lý với một kế hoạch thích hợp cho việc bảo tồn môi trường tự nhiên và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.	Một khu vực xung quanh một công viên quốc gia để tạo cơ hội để người dân địa phương sử dụng lâm sản một cách thường xuyên.	Khu vực quản lý với một kế hoạch tích hợp cho việc bảo tồn môi trường tự nhiên và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.	Khu vực quản lý với một kế hoạch tích hợp cho việc bảo tồn môi trường tự nhiên và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.
Các hình thái nhà nước	Chính phủ quản lý	Quản lý của chính phủ với sự hỗ trợ từ địa phương	Quản lý của chính phủ với sự hợp tác từ địa phương	Quản lý bởi các tổ chức phi chính phủ và hợp tác với địa phương	Quản lý bởi địa phương với sự giúp đỡ từ chính phủ
Đưa ra quyết định	Chính phủ đưa ra quyết định	Chính phủ tư vấn và hợp tác đưa ra quyết định	Chính phủ cùng phối hợp đưa ra quyết định	Cùng kết hợp đưa ra quyết định	Cùng kết hợp đưa ra quyết định
Mức độ tham gia trong công tác quản lý và đưa ra quyết định	Thấp				Cao



Khuôn khổ quản lý (Nguồn: Gurung, 2006)



Các thành tựu chính

1. Nhận thức và lợi ích của các cộng đồng địa phương được nâng cao
2. Mối tương tác giữa công viên – con người được cải thiện
3. Các sản phẩm lâm nghiệp chủ yếu được sản xuất và phân phối hiệu quả
4. Diện tích thảm thực vật và số lượng động vật tăng cao
5. Gánh nặng tài chính của chính phủ được giảm thiểu
6. Năng lực cộng đồng được nâng cao
7. Các cam kết quốc tế được đảm bảo



Các thách thức và tồn tại trong công tác bảo tồn tại các khu bảo tồn

1. Năng lực yếu kém của các tổ chức cộng đồng
2. Kinh phí hạn hẹp
3. Sự thiếu nhiệt tình của các cấp chính quyền và các tổ chức phi chính phủ trong việc bàn giao quyền quản lý
4. Khó khăn trong việc cân bằng giữa các hoạt động phát triển và bảo tồn
5. Hiện tượng “Elite capture” (khi những cá nhân hoặc tổ chức có ảnh hưởng giữ lại các khoản chi mà không chuyển tới người nghèo)
6. Xung đột đang ngày càng gia tăng giữa con người – đời sống hoang dã
7. Sự ủy thác thiếu sót của các cấp có thẩm quyền
8. Thiếu sự phối hợp của các bên liên quan



Thông điệp

- Cách tiếp cận quản trị kết hợp và đa dạng hiệu quả hơn phương pháp tiếp cận thông thường
- Phương pháp phối hợp quản lý giúp tăng cường diện tích được bảo tồn và đạt được các mục tiêu bảo tồn.
- Vai trò của chính phủ trong công tác bảo tồn là bất biến, và việc thực thi pháp luật vẫn còn là tối quan trọng.
- Việc trao quyền cho cộng đồng là chìa khóa cho sự thành công của công tác phối hợp bảo tồn
- ***Đa dạng HST đòi hỏi phải đa dạng phương thức QT.***
(viết tắt theo yêu cầu của tác giả)



Trân trọng cảm ơn!

